TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2017/HSST
Ngày: 18/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

***- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Quyền.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiều - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2017, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSST ngày 25/8/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/QĐXX-ST ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc C; Tên gọi khác: không; sinh ngày 08/8/1995.

Nơi cư trú: xóm Đèo Nứa, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án, tiền sự: không.

Con ông Nguyễn Tiến Th và bà Trương Thị S; gia đình có 03 chị, em ruột; bị cáo là có thứ ba; chưa có vợ, con

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 11/5/2017 đến nay, tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên. Có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Ngô Tiến T, sinh năm 1989; trú quán: Tổ dân phố Thuận Đức 4, phường Bắc Sơn, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Minh T, sinh năm 1993; trú quán: Tổ dân phố Thuận Đức 3, phường Bắc Sơn, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

3. Ông Trần Văn Th, sinh năm 1954; Trú quán: Tổ dân phố 6, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

4. Anh Chu Văn Q, sinh năm 1971; trú quán: Tổ dân phố Kim Thái, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 11/5/2017, tổ công tác của Công an phường Ba Hàng làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 6, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Phúc C đang có hành vi bán 01 gói tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) cho Ngô Tiến T (Sinh năm 1989; HKTT: xóm Thuận Đức 3, xã Minh Đức, Phổ Yên, Thái Nguyên) và Phạm Minh T (Sinh năm 1993; HKTT: tổ dân phố Thuận Đức 4, phường Bắc Sơn, Phổ Yên, Thái Nguyên) tại khu vực ki ốt bán hàng đang xây dựng (chưa có người sử dụng) tại khu vực chợ Phổ Yên , Thái Nguyên. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Ngô Tiến Tđang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể (mẫu K1, cân trọng lượng không bì được 0,233 gam), Tg khai là ma túy đá vừa mua của C. Thu giữ trên người Nguyễn Phúc C số tiền 800.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu xanh, đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng sau đó bàn giao hồ sơ cùng đối tượng cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày 11/5/2017, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phúc C tại số nhà 170, đường Trường Chinh thuộc tổ dân phố 5, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên phát hiện, thu giữ: tại phía cuối giường kê tại phòng ngủ giáp với cầu thang có 01 túi nilon bên trong chứa 02 gói chất rắn dạng tinh thể (mẫu M1, cân trọng lượng không bì được 0,277 gam); 02 túi nilon có viền màu xanh trong đó có 01 túi nilon chứa 02 viên nén màu trắng và 01 túi nilon chứa 02 nửa viên nén màu trắng (mẫu M2, cân trọng lượng không bì được 0,635 gam); 06 túi nilon màu trắng có viền màu xanh, trong mỗi túi đều chứa thực vật khô (mẫu L1, cân trọng lượng không bì được 7,977 gam); 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh bên trong chứa chất bột màu xanh (mẫu M3, cân trọng lượng không bì được 0,422 gam); 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu M4, cân trọng lượng không bì được 0,772 gam).

Tại bản kết luận giám định số 643 ngày 16/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: "*Chất rắn dạng tinh thể trong mẫu K1, thu giữ của Ngô Tiến Tùng là ma túy, loại Methamphetaminne, có trọng lượng (khối lượng) là 0,233 gam*".

Ngoài ra các mẫu vật đã thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Phúc C gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên được niêm phong tại các mẫu M1 có trọng lượng (khối lượng) là 0,277gam; mẫu M2 có trọng lượng (khối lượng) là 0,635gam; mẫu L1 có trọng lượng (khối lượng) là 7,977 gam; mẫu M3 có trọng lượng (khối lượng)là 0,422gam; mẫu M4 có trọng lượng (khối lượng) là 0,772gam đều không xác định được chất gì.

Ngày 18/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 02/CSĐT ngày 18/5/2017 gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định chất ma túy đối với các mẫu vật đã thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Phúc C.

Tại bản kết luận giám định số 2543/C54(TT2), ngày 15/6/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát, kết luận: "*Mẫu M1 chất rắn dạng tinh thể có Methamphetamine; Mẫu M4 chất bột màu trắng (dạng tinh thể) có Ketamine; Mẫu L1: Thực vật khô là cần sa; Các mẫu M2, M3 không có chất ma túy và tiền chất*"

Quá trình điều tra Nguyễn Phúc C khai nhận: Bản thân nghiện ma túy , toàn bộ số ma túy thu giữ khi khám xét nởi ở của C tại số nhà 170, đường Trường Chinh thuộc tổ dân phố 5, phường Ba Hàng , Phổ Yên, Thái Nguyên là của C mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời . Khoảng 13 giờ ngày 11/5/2017, C nhận được điện thoại của T hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. C đồng ý và hẹn gặp T ở ở khu vực ki ốt bán hàng đang xây dựng (chưa có người sử dụng) ở khu vực chợ Phổ Yên để bán ma túy cho T. Khi đến nơi, C thấy một nam thanh niên khác đi cùng T (sau xác định là Phạm Minh T). Tùng đưa cho C 300.000 đồng, C đưa lại cho T 01 gói ma túy đá. Khi C vừa giao gói ma túy đá cho T xong thì bị tổ công tác Công an phường Ba Hàng phát hiện quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên .

Bản cáo trạng số 83/KSĐT-MT ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Phúc C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Phúc C từ **4 - 5** năm tù.

* Hình phạt bổ sung: Mặc dù bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhưng hành vi của bị cáo bán ma túy cho các con nghiện khác nhằm mục đich vụ lợi, nên cần áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS. Phạt bị cáo từ **5 - 6** triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì đã niêm phong có chứa các mẫu: M1 hoàn lại sau giám định còn 0,081 gam Menthamphetamine; mẫu M4 hoàn lại sau giám định ghi còn 0,435gam Ketamine; mẫu L1 hoàn lại sau giám định ghi còn 3,472gam Cần Sa.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng tiền C bán ma túy cho Ngô Tiến T mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu

xanh bên trong có 01 sim điện thoại Viettel số 01696.323.901 do xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo

+ Đối với số tiền 500.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Phúc C xác định đây không phải tiền bán ma túy mà có mà là tiền riêng của bị cáo cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉTXỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Do bản thân là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Hồi 14 giờ 15 phút ngày 11/5/2017 tại khu vực ki ốt bán hàng đang xây dự ng (chưa có người sử dụng) tại khu vực chợ thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, thuộc tổ dân phố 6, phường Ba Hàng , thị xã Phổ Yên , tỉnh Thái Nguyên . Nguyễn Phúc C đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) có trọng lượng 0,233 gam cho Ngô Tiến T với giá 300.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C tại số nhà 170, đường Trường Chinh thuộc tổ dân phố 5, phường Ba Hàng , Phổ Yên, Thái Nguyên , phát hiện thu giữ 0,277 gam chất có Methaphetamine; 7,977 gam cần sa và 0,772 gam chất có Ketamine. Toàn bộ số ma túy này là của C mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

[3] Hành vi, ý thức của Nguyễn Phúc C đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Bản cáo trạng số 83/KSĐT - MT ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên

đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

1. *Người nào ...mua bán trái phép chất ma tuý thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm"

[4] Xét tính chất vụ án và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nhưng thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do mắc nghiện để có tiền mua ma túy phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo mua ma túy về bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ các con nghiện trên địa bàn. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[6] Nhận định của Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Trong thời gian gần đây tình trạng phạm tội ma túy, đặc biệt là tệ nạn mua bán ma túy trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp. Để đảm bảo kỷ cương pháp luật và ngăn chặn tình trạng phạm tội trên địa bàn, HĐXX cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đen phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy cho các con nghiện khác nhằm mục đích vụ lợi. Do vậy cần áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo một số tiền nhất định để sung công quỹ Nhà nước.

[8] *Về vật chứng của vụ án*:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong có chứa các mẫu: M1 hoàn lại sau giám định còn 0,081 gam Menthamphetamine; mẫu M4 hoàn lại sau giám định ghi còn 0,435gam Ketamine; mẫu L1 hoàn lại sau giám định ghi còn 3,472gam Cần Sa; 01 sim điện thoại Viettel số 01696.323.901 do xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng tiền C bán ma túy cho Ngô Tiến T mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh.

+ Đối với số tiền 500.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Phúc C xác định đây không phải tiền bán ma túy mà có mà là tiền riêng của bị cáo cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

Về nguồn gốc ma túy theo bị cáo C khai khai mua của một người đàn ông khoảng 25-26 tuổi tại khu vực đường Quốc lộ 3 cũ, gần Công ty bao bì Hà Anh thuộc địa phận xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên với giá 2.800.000đ. Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau. Đối với Ngô Tiến T, là người mua ma túy của C để sử dụng cho bản thân, hành vi của Tùng chưa cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc C **4** (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/5/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Phúc C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự. Phạt Nguyễn Phúc C 7.000.000đ (bảy triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng tiền C bán ma túy cho Ngô Tiến T mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh.

+ Tạm giữ số tiền 500.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Phúc C để đảm bảo thi hành án.

(Tại Ủy nhiệm chi số 110 lập ngày 02/8/2017 giữa đơn vị trả tiền Công an thị xã Phổ Yên với kho bạc Nhà nước thị xã Phổ Yên).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong có chứa các mẫu: M1 hoàn lại sau giám định còn 0,081 gam Menthamphetamine; mẫu M4 hoàn lại sau giám định ghi còn 0,435gam Ketamine; mẫu L1 hoàn lại sau giám định ghi còn 3,472gam Cần Sa; 01 sim điện thoại Viettel số 01696.323.901 do xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên lập ngày 15/9/2017).

4. *Án phí*: Căn cứ điều 99 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Phúc C phải chịu 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mạnh Toàn

Nơi nhận:
- *Toà án tỉnh Thái Nguyên*
- *VKS tỉnh TN*
- *Sở Tư Pháp TN*
- *VKS thị xã Phổ Yên*
- *Chi cục THADS thị xã Phổ Yên*
- *Công an thị xã Phổ Yên*
- *Bị cáo*
- *Lưu, lưu HS*